

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 50/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO

**Ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà
trong chuyến công tác tại tỉnh Đồng Nai và tỉnh An Giang để thúc đẩy
cung ứng vật liệu cho các dự án trọng điểm phía Nam**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN: S
Ngày: 21/02/2025

Ngày 13 tháng 02 năm 2025, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đi kiểm tra Dự án thành phần 2 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu và làm việc với lãnh đạo tỉnh Đồng Nai về tình hình cung ứng đất, đá cho các dự án trọng điểm trên địa bàn; kiểm tra công trường khai thác đá của Công ty TNHH liên doanh Antraco (mỏ đá Antraco) và làm việc với lãnh đạo tỉnh An Giang về tình hình cung cấp đá và vật liệu san lấp cho các dự án giao thông trọng điểm khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Tham dự chuyến công tác của Phó Thủ tướng có lãnh đạo các Bộ⁽¹⁾, cơ quan: Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Văn phòng Chính phủ, Bí thư Tỉnh ủy Đồng Nai, An Giang và lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh: Đồng Nai, Vĩnh Long, An Giang. Tại các buổi kiểm tra, làm việc với các cơ quan, sau khi nghe báo cáo của Bộ Giao thông vận tải, ý kiến của Ủy ban nhân dân các tỉnh: Đồng Nai, An Giang và báo cáo, đề xuất, kiến nghị của chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhà thầu, tư vấn giám sát và ý kiến của lãnh đạo các bộ, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đã chỉ đạo như sau:

I. Việc đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm tại các tỉnh phía Nam để hoàn thành, đưa vào sử dụng theo đúng kế hoạch, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, được lãnh đạo Đảng, Nhà nước đặc biệt quan tâm và là yêu cầu bắt buộc, đòi hỏi các cấp, các ngành, đặc biệt là Bộ Giao thông vận tải, các địa phương, chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhà thầu phải hết sức nỗ lực; trong đó, việc cung ứng vật liệu san lấp đắp nền đường (đất, cát) và đá làm móng đường có vai trò quyết định đến tiến độ của các dự án, đặc biệt là các dự án có tiến độ hoàn thành trong năm 2025⁽²⁾.

Thời gian qua, các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan đã nỗ lực tìm giải pháp để dần tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về nguồn vật liệu theo chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ; tuy nhiên, việc triển khai còn chậm chạp, có sự lúng túng, chưa làm hết trách nhiệm trong công tác tham mưu, đề xuất của các cơ quan chuyên môn tại các địa phương dẫn đến chưa thực hiện đầy đủ các chỉ đạo

¹ Thứ trưởng Bộ GTVT Lê Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ TNMT Trần Quý Kiên, Thứ trưởng Bộ XD Phạm Mạnh Hà, PCN VPCP Nguyễn Sỹ Hiệp.
² Cảng hàng không quốc tế Long Thành, cao tốc Cần Thơ - Cà Mau, cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, Vành đai 3 TP. Hồ Chí Minh

của Thủ tướng Chính phủ về việc hoàn thành cấp phép khai thác các mỏ vật liệu trong tháng 12 năm 2024³), chưa giải quyết xong thủ tục cấp phép khai thác, gia hạn giấy phép khai thác, nâng công suất... các mỏ đất, đá tại tỉnh Đồng Nai và tỉnh An Giang; ngoài ra còn một số vị trí mặt bằng chưa được giải phóng để bàn giao cho dự án, việc phối hợp, cung cấp số liệu về nhu cầu sử dụng vật liệu cho các dự án của chủ đầu tư, nhà thầu chưa đầy đủ, chưa chính xác và chưa kịp thời... cần phải rút kinh nghiệm sâu sắc và khẩn trương giải quyết triệt để nhằm bảo đảm cung ứng đủ vật liệu theo tiến độ của các dự án⁴).

II. Để cung ứng đủ vật liệu cho các dự án theo đúng tiến độ, yêu cầu các bộ, ngành, đơn vị có liên quan, nhất là các địa phương phải thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ⁵), giải quyết theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật để khai thông các khó khăn, vướng mắc, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

a) Đối với Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu

- Khẩn trương hoàn thành toàn bộ công tác giải phóng mặt bằng và di dời hạ tầng kỹ thuật trước ngày 28 tháng 02 năm 2025 để bàn giao cho Dự án.

- Hoàn thành công tác cấp phép khai thác mỏ đất đắp nền đường phục vụ Dự án trong tháng 02 năm 2025 như đề xuất của Bộ Giao thông vận tải, các chủ đầu tư và nhà thầu, bao gồm: (i) xác định cote nền phù hợp với quy hoạch chung của địa phương để khai thác bổ sung khối lượng tại mỏ Phước Bình; (ii) khai thác khối lượng còn lại tại các khu vực thuộc thị trấn Long Giao, huyện Cẩm Mỹ đã cung cấp cho Dự án cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây trước đây; (iii) cấp phép theo quy định Luật Khoáng sản 2024 tại khu vực thị trấn Long Giao, huyện Cẩm Mỹ và các khu vực tại phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa (đã được các chủ đầu tư đề xuất) để kịp thời đáp ứng đủ nhu cầu đất đắp còn thiếu của Dự án.

b) Đối với hoạt động cấp phép, cung ứng đá làm móng đường

- Nhất trí với các giải pháp đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường thống nhất tại cuộc họp vào ngày 07 tháng 02 năm 2025⁶). Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai khẩn trương thành lập các Tổ công tác liên ngành trước ngày 18 tháng 02 năm 2025 để triển khai thực hiện.

³ Thông báo số 563/TB-VPCP ngày 19/12/2024 của VPCP.

⁴ Dự án CHK quốc tế Long Thành cần khoảng 4,9 triệu m³ đá, Dự án cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu cần khoảng 4 triệu m³ đất, Dự án đường Vành đai 3 TP. HCM và một số dự án khu vực phía Nam cần khoảng 5 triệu m³ đá từ nguồn cung cấp tại tỉnh Đồng Nai; các dự án đường cao tốc khu vực đồng bằng sông Cửu Long cần khoảng 2,9 triệu m³ đá từ nguồn cung cấp tại tỉnh An Giang.

⁵ Thông báo số 490/TB-VPCP ngày 26/10/2024; số 538/TB-VPCP ngày 01/12/2024; số 563/TB-VPCP ngày 19/12/2024.

⁶ Thông báo số 71/TB-BTNMT ngày 12/02/2025

- Hoàn thành cấp giấy phép, gia hạn giấy phép khai thác, nâng công suất khai thác các mỏ đá trên địa bàn trước ngày 18 tháng 02 năm 2025, bảo đảm cung cấp đủ cho các dự án theo tiến độ, đặc biệt là dự án có kế hoạch hoàn thành trong năm 2025 (Cảng hàng không quốc tế Long Thành, cao tốc Cần Thơ - Cà Mau, cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, cao tốc Tân Vạn - Nhơn Trạch và một số dự án giao thông trọng điểm khác); lưu ý phân bổ vật liệu chi tiết đến từng mỏ, từng dự án, từng gói thầu.

- Kiểm soát chặt chẽ giá vật liệu trên địa bàn, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thao túng, ép giá, nâng giá bất hợp lý để trục lợi, gây thiệt hại cho ngân sách nhà nước.

c) Tổ chức phân luồng giao thông hợp lý, khoa học, thuận lợi để vận chuyển đất, đá đến công trường xây dựng, tránh gây ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường; phối hợp và chỉ đạo cơ quan, đơn vị chức năng kiểm soát chặt chẽ nguồn vật liệu, bảo đảm cấp đúng, đủ cho các dự án trọng điểm ngành giao thông vận tải theo quy định của pháp luật, có biện pháp xử lý ngay các vi phạm (nếu có) trong quá trình cung cấp vật liệu san lấp đắp nền đường trên địa bàn.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang

a) Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang và ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, việc cấp lại giấy phép khai thác mỏ đá Antraco năm 2015 là đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật; vì vậy, yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thực hiện ngay việc gia hạn giấy phép khai thác mỏ đá Antraco trước ngày 18 tháng 02 năm 2025; đồng thời thực hiện điều chỉnh trữ lượng, nâng công suất khai thác mỏ Antraco trước ngày 28 tháng 02 năm 2025 để bảo đảm cung ứng đủ đá làm móng đường cho các dự án giao thông trọng điểm khu vực đồng bằng sông Cửu Long (khoảng trên 2 triệu m³), trong đó ưu tiên cho dự án cao tốc Cần Thơ - Cà Mau theo tiến độ của dự án để bảo đảm kế hoạch hoàn thành trong năm 2025. Việc khai thác trở lại mỏ đá Antraco không những giảm áp lực về thiếu nguồn vật liệu đá cho các dự án cấp bách đang triển khai trong khu vực mà còn có ý nghĩa thiết thực, tạo việc làm cho người lao động đã phải ngừng việc, hoặc nghỉ việc do mỏ đá dừng hoạt động từ tháng 6 năm 2024.

c) Tổ chức phân luồng giao thông hợp lý, khoa học, thuận lợi để vận chuyển cát, đá đến công trường xây dựng, tránh gây ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường; phối hợp và chỉ đạo cơ quan, đơn vị chức năng kiểm soát chặt chẽ nguồn vật liệu, bảo đảm cấp đúng, đủ cho các dự án trọng điểm ngành giao thông vận tải tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long theo quy định của pháp luật, có biện pháp xử lý ngay các vi phạm (nếu có).

3. Bộ Giao thông vận tải

a) Chỉ đạo các Ban quản lý dự án, nhà thầu thi công nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc chậm cung cấp số liệu về nhu cầu vật liệu cho các địa phương, làm căn cứ cấp phép khai thác mỏ để cung ứng cho các dự án.

b) Cùng với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam, các địa phương là cơ quan chủ quản chỉ đạo chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhà thầu thi công khẩn trương rà soát, xác định đúng, đủ, kịp thời nhu cầu vật liệu đá của từng dự án, chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo; đăng ký nhu cầu và chủ động làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai để đẩy nhanh tiến độ giải quyết việc cung ứng vật liệu đá; tuyệt đối không để các dự án bị chậm tiến độ do thiếu nguồn vật liệu cát, sỏi, đá.

c) Xây dựng kế hoạch chi tiết về nhu cầu vật liệu san lấp và cập nhật tình hình cung ứng đối với các dự án giao thông trọng điểm, báo cáo Thủ tướng Chính phủ đột xuất hoặc định kỳ tại các Phiên họp Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải.

d) Về việc thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1: Thống nhất chủ trương giao Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai chủ trì, tổ chức thực hiện các hạng mục công trình thuộc Dự án thành phần 4, gồm: (i) Hệ thống ống dẫn nhiên liệu cho tàu bay từ cảng đầu nguồn tới ranh giới Cảng hàng không quốc tế Long Thành; (2) Thành phố cảng hàng không; (iii) Khu công nghiệp hàng không. Đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục để triển khai theo đúng quy định của pháp luật.

4. Yêu cầu Ủy ban nhân dân các tỉnh: Tiền Giang, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng, Kiên Giang tiếp tục thực hiện nghiêm chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ (Thông báo số 490/TB-VPCP ngày 26 tháng 10 năm 2024; số 538/TB-VPCP ngày 01 tháng 12 năm 2024; số 563/TB-VPCP ngày 19 tháng 12 năm 2024); có giải pháp xử lý ngay tại cơ sở đối với các vướng mắc phát sinh, không để chậm trễ, gây ảnh hưởng đến tiến độ các dự án trọng điểm trên địa bàn; trong đó lưu ý thêm một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang

- Giải quyết cấp phép khai thác trở lại trước ngày 18 tháng 02 năm 2025 đối với 02 mỏ cát thuộc xã Khánh Hoà và xã Hoà Lạc (đã dừng khai thác từ cuối tháng 10 năm 2024 do sạt lở hoặc khai thác quá chiều sâu đã được Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các nhà thầu hoàn thành việc khắc phục và hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh) và Dự án nạo vét sông Vàm Nao dừng khai thác từ cuối tháng 10 năm 2024 do khai thác vượt công suất năm 2024 đã được Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang trình Ủy ban nhân dân tỉnh để cấp cho Dự án cao tốc Cần Thơ - Cà Mau.

- Xác định đủ nguồn 1,5 triệu m³ cát còn thiếu và sớm hoàn thiện thủ tục khai thác trong tháng 3 năm 2025 để cung ứng đủ 3 triệu m³ theo chỉ tiêu được giao cho Dự án thành phần 1 thuộc Dự án cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp

- Giải quyết thủ tục tăng trữ lượng khai thác trước ngày 18 tháng 02 năm 2025 đối với 03 mỏ (Thường Thới Tiền, Tân Mỹ, Mỹ Xương) cấp cho Dự án Cần Thơ - Cà Mau đã khai thác hết trữ lượng tại Bản xác nhận nhưng vẫn còn trữ lượng để khai thác, các nhà thầu đã hoàn thiện hồ sơ tăng trữ lượng khai thác các mỏ trên để bù đắp cho phần cát thiếu hụt.

- Rà soát các mỏ trên địa bàn để xác định nguồn và hoàn thiện thủ tục cung ứng đủ 3,8 triệu m³ cho Dự án cao tốc Mỹ An - Cao Lãnh.

c) Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang: (i) Hoàn thiện thủ tục cấp phép các mỏ với trữ lượng 9,1 triệu m³ (Dự án Cần Thơ - Cà Mau 0,6 triệu m³; Dự án thành phần 2 Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng 2,9 triệu m³; Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh 3,8 triệu m³; đường Hồ Chí Minh đoạn Rạch Sỏi - Bến Nhứt, Gò Quao - Vĩnh Thuận 1,8 triệu m³); đưa vào khai thác trước ngày 28 tháng 02 năm 2025 để cung ứng cho các dự án; (ii) Sớm xác định đủ nguồn và hoàn thiện thủ tục khai thác 4,15 triệu m³ (Dự án Cần Thơ - Cà Mau 1,4 triệu m³; Dự án thành phần 2 Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng 1,65 triệu m³; Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh 1,1 triệu m³) để cung ứng cho các dự án theo chỉ tiêu được giao.

d) Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre: (i) Hoàn thiện thủ tục điều chỉnh Bản xác nhận 02 mỏ cấp cho Dự án Cần Thơ - Cà Mau để điều chỉnh, bổ sung thiết bị khai thác trước ngày 20 tháng 02 năm 2025, cho phép các nhà thầu được bổ sung thiết bị để khai thác song song với thủ tục điều chỉnh Bản xác nhận; (ii) Hoàn thiện thủ tục cấp phép, đưa vào khai thác các mỏ với trữ lượng 2 triệu m³ trong tháng 3 năm 2025 để cung ứng cho Dự án Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh; (iii) Xác định đủ nguồn đối với 1,8 triệu m³ cát còn thiếu và sớm hoàn thiện thủ tục khai thác trong tháng 3 năm 2025 để cung ứng cho Dự án thành phần 3 thuộc dự án Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng.

đ) Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đẩy nhanh thủ tục nâng công suất mỏ, cấp phép khai thác các mỏ cát sông và cát biển để cung ứng đủ khối lượng cho Dự án thành phần 4 thuộc dự án Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng đáp ứng tiến độ thi công.

e) Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang hoàn thiện thủ tục để giao một số khu vực các mỏ Trà Đuốc Lớn, Hòn Sóc cho nhà thầu khai thác theo cơ chế đặc thù trong tháng 02 năm 2025 để cung ứng cho Dự án Cần Thơ - Cà Mau.

5. Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định giao khu vực biển trước ngày 20 tháng 02 năm 2025 để hoàn thành thủ tục gia hạn thời khai thác 02 mỏ cát biển và cung ứng cho Dự án Cần Thơ - Cà Mau.

6. Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giao thông vận tải tiếp tục phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các địa phương xử lý khó khăn, vướng mắc (nếu

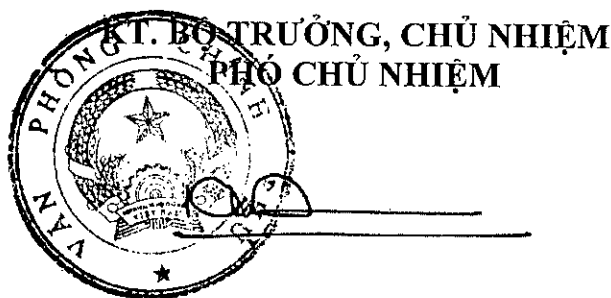
có) để bảo đảm hoạt động cấp phép khai thác mỏ và cung ứng cát cho các dự án theo đúng tiến độ, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ đối với các vấn đề vượt thẩm quyền.

7. Giao Bộ Giao thông vận tải cùng với Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc các địa phương thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ, báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân chậm trễ hoặc vi phạm (nếu có).

Văn phòng Chính phủ thông báo đề các bộ, cơ quan, đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, PTTg Trần Hồng Hà (để b/c);
- Các Bộ: GTVT, XD, TNMT;
- UBND TP. Hồ Chí Minh;
- TU, UBND các tỉnh, TP: Cần Thơ, Đồng Nai, Tiền Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Bến Tre, Trà Vinh, Hậu Giang, Sóc Trăng, An Giang, Kiên Giang;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp;
- Trợ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ: TH, QHĐP;
- Lưu: VT, CN. pvc 5



Nguyễn Sỹ Hiệp